

P1 – Tạo Product Backlog: danh sách các chức năng  
Ví dụ Product Backlog: Xây dựng App react native bán hàng

SP1- Triển khai, lên kế hoạch

SP2-Thiết kế giao diện, db

SP3 – Xây dựng chức năng liệt kê sản phẩm (list product)

SP4- Chức năng chi tiết sản phẩm

SP5 – Xây dựng chức năng giỏ hàng

SP6- Cập nhật dữ liệu vào db từ App

Sp7 – Xây dựng web quản trị sản phẩm

SP8 – Hoàn thiện, deploy sản phẩm

-----

P2 – Xây dựng Sprint Backlog:

1. Khái niệm:

**Product Backlog**: liệt kê các chức năng của dự án

**Sprint Backlog**: liệt kê các công việc của 1 chức năng (1 sprint)

2. Xây dựng sprint backlog:

Phân rã chức năng thành các công việc cụ thể (PO)

Ví dụ: App bán hàng

B1 – Khảo sát và phát biểu yêu cầu (PO)

Khảo sát: gặp khách hàng lấy yêu cầu (Requirement)

Phát biểu yêu cầu: (gần giống như yêu cầu của bài Asm)

- Hỏi khách hàng (user) về các yêu cầu mà hệ thống mong muốn → đưa vào user story

- Đưa ra các câu hỏi vào google form để khách hàng điền (cần câu hỏi gì thì đưa ra để User điền: Nên đưa ra các câu hỏi chi tiết cần cho hệ thống)

- Phát biểu yêu cầu: ví dụ như yêu cầu của 1 bài

Assignment (PO)

**B2- Phát hiện thực thể và chức năng (PO)**

Nhận biết thực thể: Danh từ + Độc lập + số nhiều

**Thực thể** → phát triển thành CSDL

NguoiDung

MatHang

NhanVien

DonHang

----

**Chức năng** → phát triển thành giao diện

Backend: Thêm, sửa, ẩn sản phẩm, thống kê (Nodejs)

Frontend:

Xem, phê duyệt, thanh toán (React Native)(Bán)

Xem list, chi tiết, thêm vào giỏ hàng, thanh toán (React Native)(Mua)

...

**B3 - Xây dựng các thuộc tính của thực thể (PO)**

KhachHang(maKH,tenKH,address,phone,email)

MatHang(id,name,quantity,price)

NhanVien(id,name,phone,email)

DonHang(id,date,maHang,DonGia,SoLuong)

**B4 – Xác định mối quan hệ(PO)**

Xác định các mối quan hệ:

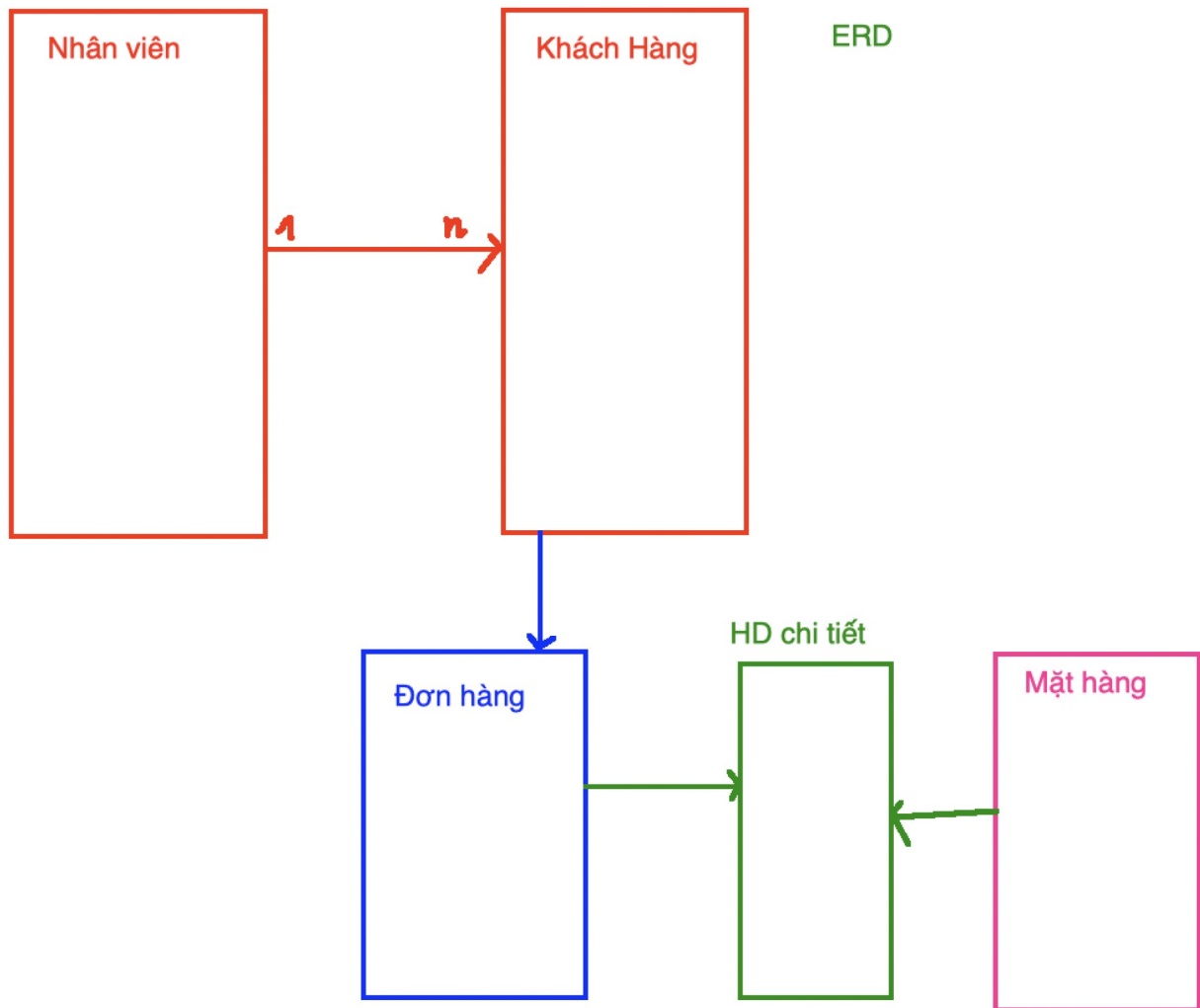
-1 nhân viên có thể quản lý nhiều khách hàng: 1-n

-1 khách hàng có thể mua nhiều đơn hàng: 1-n

-1 mặt hàng có thể nằm trong nhiều hóa đơn; 1 hóa đơn có thể chứa nhiều mặt hàng: n-n → tách thành 2 quan hệ 1-n

→ thêm bảng

**B5 – Thiết kế phác thảo CSDL (PO)**



B6- Thiết kế phác thảo (vẽ bằng giấy, hoặc biểu đồ)  
Phác thảo (vẽ tay) → chi tiết (figma)  
- Backend:

Backend

Quan tri san pham

Edit

Del

Ma

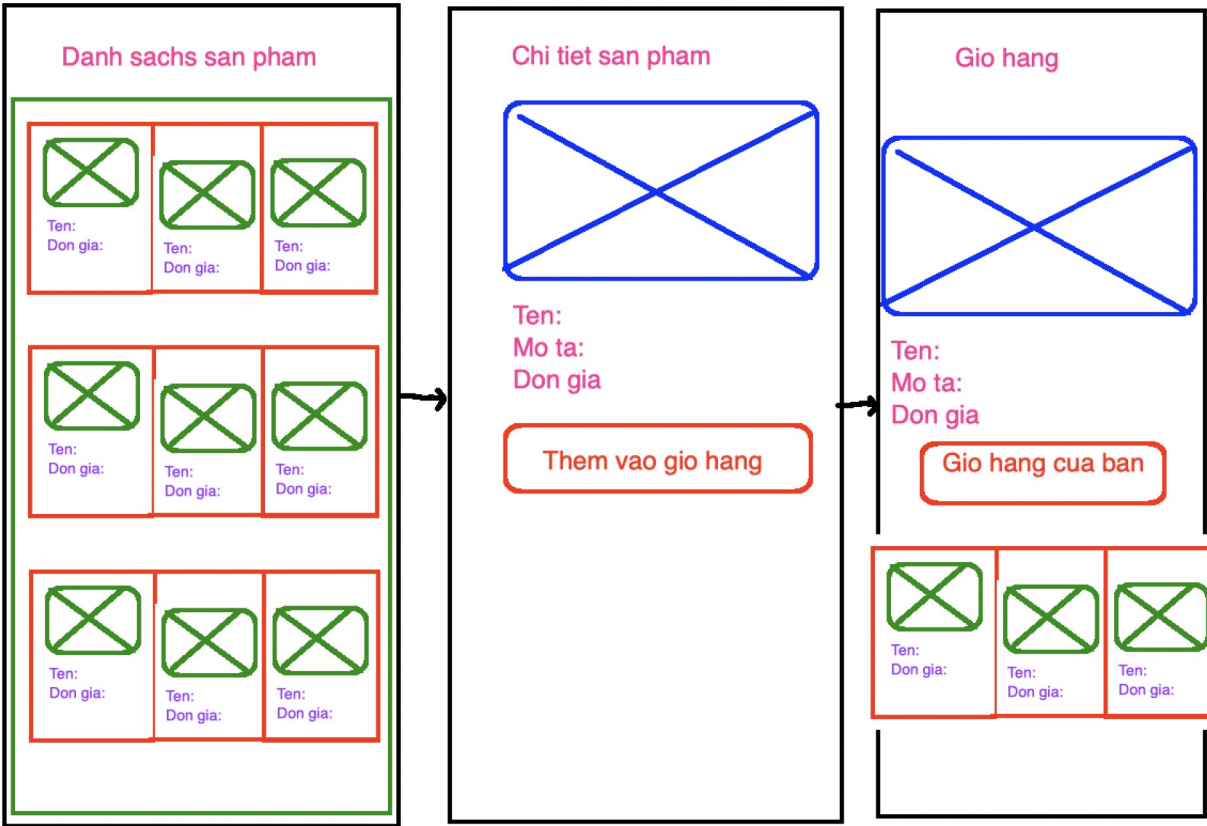
Ten

SL

Add

- FronEnd:

React Native



Nhiệm vụ của workshop 2:

1. SM sẽ phối hợp với PO viết yêu cầu người dùng vào biểu mẫu **User Story**
2. SM + PO: Điều chỉnh lại **product backlog** (nếu chưa đúng)
3. SM viết **print backlog**
4. SM tạo trên trello: danh sách các công việc + gán người làm + gán thời gian

Chú ý: trello dùng để:

- Giao việc (SM)
- Báo cáo (PO, Dev, Tester)

-----

Nếu sử dụng Xampp (webserver + database mysql)

C:\xampp\xamppcontrol.exe

Nhấn phải chuột vào Xamppcontrol → Run as Admin →

